

Số 01/QĐ-THTA

Thủy An, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước
trường Tiểu học Thủy An năm 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC THỦY AN, THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1185/QĐ-PGDĐT ngày 25/12/2024 của Phòng GD&ĐT thành phố Đông Triều “ Về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 ”

Xét đề nghị của tổ Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của trường Tiểu học Thủy An (theo các biểu chi tiết đính kèm).

Hình thức công khai:

Trang thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TP;
- BGH nhà trường;
- Website;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Mơ

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Tiểu học Thủy An

Chương: 622 Loại 070 Khoản 072

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẦU NĂM 2025

(Đính kèm Quyết định số: 01/QĐ-THTA ngày 02/01/2025 của trường Tiểu học Thủy An)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
01	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	-
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
2.1	Chi hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	-
a	Học phí	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
03	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.778.237.000
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
02	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	5.778.237.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.143.370.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	634.867.000
04	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	